TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VỊ THANH** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 278/2018/DS-ST. Ngày: 11-12-2018 V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Tuyết Mai.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tạ Hồng Thái.

Ông Nguyễn Khải Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý Sơn Thanh Phong. Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 152/2018/TLST-DS ngày 03 tháng 8 năm 2018 về tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 203/2018/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 11 năm 2018 và quyết định hoãn phiên tòa số: 215/2018/QĐST-DS ngày 22 tháng 11 năm 2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt.

Địa chỉ: Tòa nhà Capital Tower, số 109, đường Trần Hưng Đạo, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn (theo giấy uỷ quyền số 449

ngày 13/7/2018): Ông Mai Văn Nhăm.

Địa chỉ: khu vực 2, phường I, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, có mặt.

Bị đơn: Bà T T Út.

Địa chỉ: khu vực 6, phường IV, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của ngày 23/7/2018 của Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt trình bày: Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt có cho bà T T Út vay theo các hợp đồng tín dụng số 3850004KHL1 ngày 25/4/2016 số tiền 200.000.000 đồng, hợp đồng tín dụng số 3850004KHL2 ngày 28/6/2016 số tiền 130.000.000 đồng, thời hạn vay 11 tháng. Các khoản vay trên đã quá hạn từ ngày 27/8/2017. Tính đến hết ngày 06/7/2018 bà T T Út phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt số tiền 448.242.658 đồng. Trong đó, dư nợ gốc 330.000.000 đồng, tiền lãi 118.242.658 đồng. Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt nhiều lần đôn đốc bà Út thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ vay, bà Út cũng cam kết nhiều lần nhưng không thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Yêu cầu, bà T T Út trả cho Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt số tiền 448.242.658 đồng.

Tài liệu chứng cứ cho Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt kèm theo đơn khởi kiện: Hợp đồng tín dụng (bản sao); Giấy uỷ quyền ngày 20/6/2017 (bản sao); Quyết định bổ nhiệm số 666/2013/QĐ-CTHĐQT ngày 09/12/2013 (bản sao); Quyết định ủy quyền tham gia tố tụng số 449/2018/QĐ ngày 13/7/2018 (bản sao); Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất (bản sao); Giấy chứng minh nhân dân + Hộ khẩu của bị đơn (bản photo); Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh (bản sao).

Quá trình thu thập chứng cứ bị đơn bà T T Út được Tòa án tống đạt các văn bản hợp lệ theo quy định pháp luật, nhưng chưa thể hiện ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa đại diện nguyên đơn trình bày và yêu cầu bà T T Út trả tiền vốn vay là 330.000.000 đồng, tiền lãi 141.110.409 đồng. Bị đơn vắng mặt chưa thể hiện ý kiến.

Đại diện viện kiểm sát phát biểu:

Về tố tụng: Thống nhất quá trình thu thập chứng cứ của Thẩm phán, Hội đồng xét xử là tuân thủ đúng pháp luật tố tụng dân sự trong việc giải quyết vụ án.

Về nội dung đề nghị: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Án phí dân sự sơ thẩm theo quy định nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội và Danh mục mức án phí, lệ phí ban hành kèm theo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt có gửi đơn khởi kiện bà T T Út yêu cầu trả tiền vay, nên Tòa xác định quan hệ tranh chấp là hợp đồng tín dụng.

Đây là vụ án dân sự, căn cứ theo điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án trên thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân cấp huyện.

Địa chỉ của bị đơn bà T T Út tại khu vực 6, phường IV, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh giải quyết là hoàn toàn phù hợp quy định pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn bà T T Út dù được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ 02, nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt.

[2]. Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt khởi kiện bà T T Út yêu cầu trả tiền vay vốn vay là 330.000.000 đồng. Nguyên đơn chứng minh cho yêu cầu khởi kiện là hợp đồng tín dụng số 3850004KHL1 ngày 25/4/2016 và 3850004KHL2 ngày 28/6/2016.

Bị đơn bà T T Út vắng mặt, chưa thể hiện ý kiến.

Xét thấy, theo quy định tại khoản 1 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự "đương sự có yêu cầu Tòa án bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình phải thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án các tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu đó là có căn cứ và hợp pháp". Ở đây Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt đã chứng minh bà T T Út có nợ tiền vay bằng hợp đồng tín dụng số 3850004KHL1 ngày 25/4/2016 và 3850004KHL2 ngày 28/6/2016. Theo khoản

2 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự "đương sự phản đối yêu cầu của người khác đối với mình phải thể hiện bằng văn bản và thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho sự phản đối đó", từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến ngày xét xử đã tống đạt các văn bản cho bà Út theo quy định pháp luật, nhưng bà T T Út không thể hiện ý kiến hoặc cung cấp tài liệu chứng cứ để phản đối yêu cầu của nguyên đơn. Nên xác định bà T T Út có nợ tiền vay của Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt theo hợp đồng tín dụng số 3850004KHL1 ngày 25/4/2016 và 3850004KHL2 ngày 28/6/2016 là sự thật. Hợp đồng tín dụng số 3850004KHL1 ngày 25/4/2016 số tiền 200.000.000 đồng tính đến năm 2021 mới kết thúc hợp đồng, nhưng do bà Út vi phạm nghĩa vụ thanh toán, nên Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt khởi kiện bà Út là hoàn toàn phù hợp quy định pháp luật. Do vậy, nên bà T T Út phải có trách nhiệm trả tiền vốn vay là 330.000.000 đồng.

[3]. Về lãi suất: Đại diện Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt yêu cầu lãi suất thỏa thuận 12,5%/năm, lãi suất nợ quá hạn là 150% so với lãi suất cho vay trong hạn đã thỏa thuận, theo quy định tại khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng thì "Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất, phí cấp tín dụng trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật", nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu về lãi suất của đại diện Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt. Nên số tiền lãi bà T T Út phải trả là 141.110.409 đồng.

[4]. Ngoài ra, Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt còn yêu cầu xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc các thửa 20 diện tích 232m^2, thửa 48 diện tích 2528,7m^2, thửa 50 diện tích 44,1m^2 tờ bản đồ số 43 tọa lạc tại khu vực 6, phường IV, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang; thửa 172 diện tích 863m^2 tờ bản đồ số 05 tọa lạc tại khu vực 5, phường IV, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang; thửa 166 diện tích 5087m^2 tờ bản đồ số 05 tọa lạc tại khu vực 6, phường IV, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Áp dụng quy định tại các Điều 342, 347 và 355 Bộ luật dân sự năm 2005 Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

Từ những nhận định như đã nêu trên Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 342, 347, 355, 471 và 474 Bộ luật dân sự năm 2005, khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt .

[5]. Phần tiền chi phí thẩm định là 500.000 đồng. Theo quy định tại khoản 1 Điều 157 Bộ luật tố tụng dân sự "Đương sự phải chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chổ nếu yêu cầu của họ không được tòa án chấp nhận". Ở vụ án này, yêu cầu của Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt được chấp nhận. Vì vậy, bà T T Út phải chịu toàn bộ chi phí này. Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt đã nộp xong, nên bà T T Út phải có trách nhiệm trả lại cho Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng).

[6]. Án phí dân sự sơ thẩm: buộc đương sự nộp theo Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[7]. Về phát biểu đề nghị của kiểm sát viên tại phiên toà. Xét, phát biểu về thủ tục tố tụng và đề nghị về nội dung giải quyết vụ án là có căn cứ, Toà chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: các Điều 26, 35, 39, 91, 147, 157, 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng: Các Điều 342, 347, 355, 471 và 474 Bộ luật dân sự năm 2005.

Khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng .

Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt.

1. Buộc bà T T Út có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt số tiền 471.110.409 đồng (bốn trăm bảy mươi mốt triệu một trăm mười nghìn bốn trăm lẻ chín đồng). Trong đó, vốn gốc 330.000.000 đồng (ba trăm ba mươi triệu đồng), tiền lãi là 141.110.409 đồng (một trăm bốn mươi mốt triệu một trăm mười nghìn bốn trăm lẻ chín đồng).

2. Trường hợp bà T T Út không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ, Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là quyền sử

dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc các thửa 20 diện tích 232m^2, thửa 48 diện tích 2528,7m^2, thửa 50 diện tích 44,1m^2 tờ bản đồ số 43 tọa lạc tại khu vực 6, phường IV, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang; thửa 172 diện tích 863m^2 tờ bản đồ số 05 tọa lạc tại khu vực 5, phường IV, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang; thửa 166 diện tích 5087m^2 tờ bản đồ số 05 tọa lạc tại khu vực 6, phường IV, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang để thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt.

3. Bên phải thi hành án còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh kể từ ngày 12/12/2018 đối với khoản nợ gốc chưa thanh toán cho đến khi thanh toán xong cho bên được thi hành án, theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng hai bên đã ký kết, không tính phần lãi phạt chậm trả.

4. Án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc bà T T Út chịu 23.555.500 đồng (hai mươi ba triệu năm trăm năm mươi lăm nghìn năm trăm đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh.

Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt được nhận lại 10.965.000 đồng (mười triệu chín trăm sáu mươi lăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí nộp ngày 03/8/2018 theo biên lai số 0016242 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh.

5. Chi phí tố tụng là 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) bà T T Út chịu. Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt đã nộp xong, bà Út có trách nhiệm trả lại cho Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng).

6. Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Toà tuyên án. Riêng bị đơn vắng mặt thời hạn kháng cáo là 15 ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

7. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TP Vị Thanh;
- Chi cục THADS TP Vị Thanh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Phạm Thị Tuyết Mai